



# Biểu tượng văn hóa trong kiến trúc truyền thống dân tộc Ê Đê

Amĩ Tâm

CÁC CƯ DÂN NGÔN NGỮ NAM ĐẢO SINH SỐNG Ở VIỆT NAM, CAMPUCHIA, THÁI LAN, SONG CHỦ YẾU TRÊN CÁC ĐẢO CỦA INDONESIA, TIMOR LESTE, MALAYSIA (ĐẢO VÀ BÁN ĐẢO), PHILIPPINES, SINGAPORE, BRUNEI, MADAGASCAR, MICRONESIA, POLYNESIA, MELANESIA, NEW GUINEA VÀ ĐÀI LOAN. CÓ KHOẢNG 150 DÂN TỘC VỚI DÂN SỐ ƯỚC TÍNH 250 TRIỆU NGƯỜI<sup>(1)</sup>, TRONG ĐÓ Ở CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á LỤC ĐỊA CHỈ CÓ KHOẢNG 9 TRIỆU. Ở VIỆT NAM, THUỘC NGỮ HỆ NAM ĐẢO CÓ 5 TỘC NGƯỜI: CHĂM, GIARAI, ÊĐÊ, RAGLAI VÀ CHURU, VỚI TỔNG DÂN SỐ HƠN 1 TRIỆU NGƯỜI (2009). TRONG ĐỜI SỐNG SINH HOẠT CỦA MÌNH, HỌ CÒN BẢO LƯU NHỮNG NÉT TRUYỀN THỐNG MẪU HẸ VÀ MỘT SỐ BIỂU TƯỢNG VĂN HOÁ MANG THÔNG ĐIỆP VỀ NGUỒN GỐC TỘC NGƯỜI.

**T**ừ đầu thế kỷ XX trở lại đây các nhà khoa học đã thống kê được rằng, dân tộc Êđê bao gồm nhiều nhóm nhỏ như: Kpă (ở thành phố Buôn Ma Thuột), Adham (ở phía bắc thành phố Buôn Ma Thuột và thị xã Buôn Hồ), Dliê ruê (ở vùng sinh lầy huyện Krông Ana), Krung (ở giáp ranh hai tỉnh Đắk Lắk và Gia Lai), các nhóm nhỏ Dong Kay, Dong Mac, Êpan, Hwing, Ening, Blô (sống ở huyện Mdrăk). Nhóm Mdhur ở vùng giáp ranh Đắk Lắk và Phú Yên. Nhóm Bih ở dọc hai sông Krông Knô, Krông Ana và vùng hồ Lắk...

Mặc dù có sự khác biệt về tâm lý, phong tục tập quán, nhưng các



nhóm tộc người này đã gắn bó với nhau từ lâu và có một đặc điểm văn hóa chung là xã hội vận hành theo dòng mẹ, trong gia đình phụ nữ là chủ nhà, con sinh ra mang họ mẹ, con gái cưới chồng, con trai ở rể, hôn nhân con cô, con cậu không bị ngăn cấm. Hiện nay, các cuộc hôn nhân với các nhóm người thuộc dân tộc Êđê và các cư dân quanh vùng đã khá phổ biến. Đối với người Êđê nói chung, nếu được hỏi về nhóm tộc người mà mình đã sinh ra thì chỉ có lớp người già và người đứng tuổi là còn ý thức về điều này, còn với thanh niên, họ không có ý thức về nhóm tộc người mà mình đã sinh ra, họ chỉ biết họ là dân tộc Êđê.

Nhà dài nơi cư trú của đại gia đình mẫu hệ Êđê, trong các sử thi ở Tây Nguyên đã từng miêu tả xưa kia có những ngôi nhà dài đến hàng trăm mét hoặc được ví von là nhà thật dài, dài như một tiếng chiêng ngân, dài như một hơi ngựa chạy, hiên nhà sàn rộng đầy tó trai, đầy tó gái đi lại ngực sát ngực, vú sát vú; cầu thang rộng đến nỗi hai người khiêng ché rượu đi lên, đi xuống không chạm nhau... hoặc như lời kể của người già ở xã Ea Tul (huyện Chư Mgar) về những ngôi nhà dài mà những người sống ở đầu nhà hướng bắc ăn nước suối bên hướng bắc, những người sống ở hướng nam ăn nước ở suối hướng nam<sup>(2)</sup>... Ngày nay, khi đến Tây Nguyên, thường chỉ bắt gặp những ngôi nhà dài từ 30 đến 40m, tuy nhiên những nét kiến trúc truyền thống vẫn còn để cho ta biết về đặc trưng của văn hóa Êđê như: hình dáng ngôi nhà ở, cầu thang, kpan, cây nêu, nhà com ngoài mộ địa...những biểu tượng của tộc người về

nguồn gốc xa xưa, có thể là mô hồ ròi rạc, đút quăng song những biểu tượng này luôn là niềm kiêu hãnh của cộng đồng vẫn còn đó...

Biểu tượng đầu tiên, phải nói tới là nhà ở truyền thống của người Êđê, nhìn tổng thể trông giống như hình chiếc thuyền độc mộc với 2 đầu mái nhô ra trên rộng dưới hẹp mà giới kiến trúc thường gọi là kiểu “thượng thách hạ thu”. Nhà sàn của đồng bào Êđê còn được gọi là nhà dài. Chất liệu của ngôi nhà chủ yếu lấy từ thiên nhiên như: tranh, tre, nứa và gỗ. Nhằm thích ứng với môi trường thiên nhiên tránh thiên tai thú dữ bảo vệ sự sống của các thành viên trong gia đình. Mặt sàn nhà thường cách đất từ 1m đến 1,7m với hai hàng cột chính chạy song song được làm từ những cây gỗ lâu năm rất lớn và đây cũng là hệ thống chịu lực chính của ngôi nhà.

Nội thất bên trong ngôi nhà được chia làm 2 phần rõ rệt là phần gar và ôk. Phần gar là gian dành để tiếp khách, phần này chiếm khoảng 1/3 diện tích ngôi nhà và là nơi trưng bày các hiện vật quý giá của gia đình như: công chiêng, h'gor (trống), kpan (ghế dài), jhung (ghế chủ nhà). Phần ôk, được ngăn thành các ô riêng, là nơi sinh hoạt chính

của gia đình, mỗi gia đình đều có vách ngăn riêng và bếp lửa riêng vì trong 1 ngôi nhà dài thường có nhiều gia đình sinh sống với nhau. Họ canh tác chung trên 1 nương rẫy, cùng săn chung trong 1 cánh rừng vì thế mà cửa cái làm ra được chia đều cho tất cả mọi người và khi họ mất đi vẫn được chia phần công bằng. Phần cuối của ngôi nhà là bếp lửa chung của cả gia đình, người Êđê ở Phú Yên, gian của cô út luôn luôn là gian bếp lửa chính. Mỗi đầu nhà dài có một sân sàn, sân sàn ở phía cửa chính được gọi là sân khách. Muốn vào nhà phải qua sân sàn này, nhà càng khá giả thì sân khách càng rộng, khang trang. Các cột, kèo thường đeo gọt, trang trí bằng hình ảnh các con vật như voi, ba ba, kì đà... Cũng như cầu thang, các vật trang trí này luôn được đeo bằng tay với cây rìu truyền thống.

Biểu tượng thứ hai phải kể tới là chiếc cầu thang chính để lên nhà mà người dân ở đây gọi là chiếc cầu thang cái. Chiếc cầu thang này được làm từ một cây gỗ to, chắc và không bị mối mọt, được gọt đẽo rất công phu tỉ mỉ. Những bậc cầu thang này luôn luôn là bậc lẻ, theo quan niệm của đồng bào số lẻ là số may mắn. Đầu cầu thang luôn được

*Cầu thang của nhà dài Êđê*





vượt cong hình mũi thuyền dọc một đường lướt sóng, có lẽ họ luôn tưởng nhớ về tổ tiên xa xưa của mình, những người đã khai phá vùng đất mới. Mặt trên của cầu thang được chạm khắc đôi bầu sữa mẹ, với quan niệm ngôi nhà do người phụ nữ là chủ và bất cứ ai khi đi qua cầu thang lên nhà, bàn tay nắm được vào bầu sữa mẹ sẽ được bình an, đồng thời cũng là hình ảnh biểu trưng cho vai trò và uy tín của người phụ nữ trong gia đình, đây chính là nét nhân văn nhất của xã hội mẫu hệ. Ở một số vùng, trên cầu thang còn chạm khắc hình vầng trăng khuyết nằm phía trên đôi bầu sữa mẹ, có thể đó là tư duy của con người thuần nông, tính mùa vụ theo mặt trăng.

Biểu tượng thứ ba cần nói tới là kpan (ghế dài), đối với tộc người Êđê, trong ngôi nhà truyền thống, bên cạnh các bộ công chiêng, ché rượu... thì kpan là một vật thiêng thể hiện sự sung túc giàu có của mỗi gia đình,

nó được đặt tại gian khách, dọc theo vách phía Tây của nhà dài, thường dùng làm chỗ ngồi của người đánh công chiêng trong các dịp lễ hội, các lễ cúng quan trọng. Phía đầu của kpan được đặt h'gor (trống cái). Để làm được một chiếc kpan cần phải có sự giúp sức của cả buôn làng, còn một gia đình khó lòng làm nổi, vì thế kpan cũng có thể xem là biểu tượng thể hiện tinh thần đoàn kết giữa các thành viên trong cộng đồng và là niềm tự hào của cả buôn làng. Làm được kpan, đòi hỏi sức mạnh tập thể rất lớn, kpan được đeo từ nguyên một cây gỗ, dài từ 5m đến 15m, rộng khoảng 70-90cm, với độ dày chừng 8cm - 10cm, hai đầu của kpan là hình mũi thuyền được người nghệ nhân tạo nên với dáng vẻ vững chắc, mạnh mẽ. Đối với chủ nhà không chỉ phải lo đủ trâu, lợn, gà, rượu, gạo phục vụ cho bà con trong những ngày làm kpan, mà theo tục lệ còn phải là người tổ chức được các lễ hiến sinh, cầu sức khỏe và có nhiều

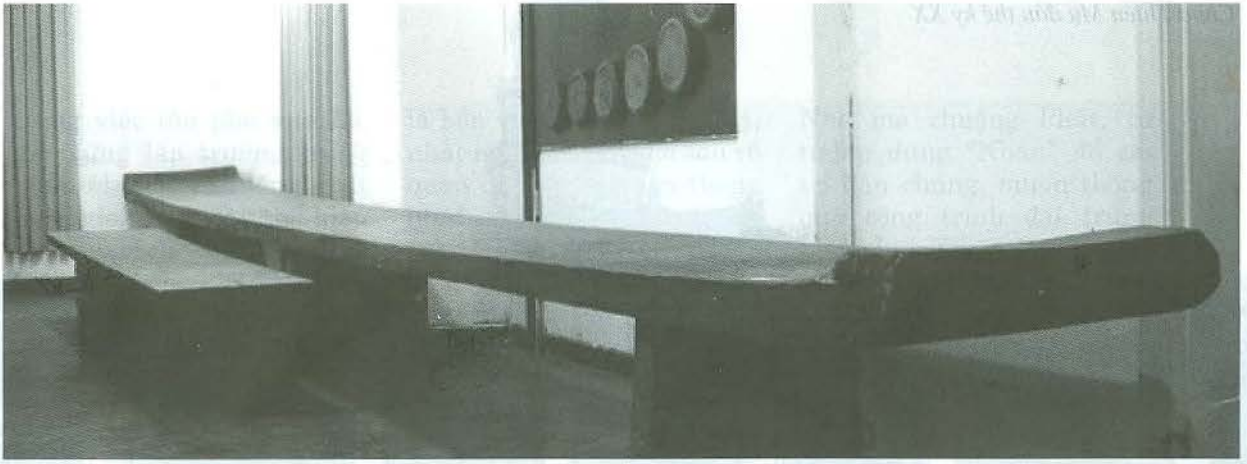
cuộc khoản đãi cộng đồng. Khi chiếc kpan được hoàn thành, lễ rước kpan sẽ tổ chức giống như nghi thức đón một thành viên mới gia nhập vào gia đình. Ghế kpan được đặt vào vị trí đã định sẵn, thầy cúng sẽ dắt tay chủ nhà leo lên, leo xuống trên kpan 3 lần miệng khấn rằng, từ nay gia chủ sẽ là chủ nhân mới của kpan. Sau đó đàn công chiêng nổi lên, thầy cúng làm nghi lễ khấn báo cho tất cả các vị thần linh, thần nước, thần núi, thần cây..., không bỏ sót một vị thần nào, cũng gọi mời cả hồn ông bà tổ tiên về dự buổi rước kpan về nhà, báo rằng kpan đã có chủ và cầu xin sự no ấm, lúa đầy kho... Trong lễ rước kpan, người Êđê quan niệm, nếu những người họ hàng không đến tham gia thì sẽ gặp những điều không may mắn trong cuộc sống, bởi ghế kpan là chiếc ghế tổ tiên, là biểu tượng của tình thân.

Biểu tượng thứ tư là cây Nêu, cây Nêu là biểu tượng của tâm linh, người Êđê gọi là gong drai. Vị trí đặt cây Nêu trong nhà dài được xem là tâm thiêng cho các nghi lễ như: cúng sức khỏe, cúng nhà mới, cúng ăn cơm mới, tang ma,... thường dựng ở gian khách hoặc ngoài trời. Mỗi cây Nêu được trang trí những họa tiết khác nhau và mang ý nghĩa theo từng nghi lễ, như cúng sức khỏe (cúng vòng đời người) cây Nêu được trang trí bằng cách treo bông vải hoặc những bó chỉ màu buộc từng chùm; cúng lúa mới (cúng vòng đời lúa) được trang trí bằng những con cá gỗ, cúng hạt giống treo hình tượng bông lúa được chuốt bằng cây tre non,... nhìn chung họa tiết trang trí đơn giản vừa đủ để đáp ứng nhu cầu tâm linh và ước vọng trong cuộc sống của cá nhân và cả cộng đồng. Có sự khác biệt không đáng kể về kích thước và hình dáng cây Nêu theo từng vùng và từng nhóm người của dân tộc Êđê. Ví dụ như nhóm Blô, Mdhur, Adham,... làm cây Nêu có kích thước cao hơn và trang trí đẹp hơn của nhóm Kpã...



Nhà  
Cơm tại  
khu mộ  
địa





Ghế kpan tại Bảo tàng Đắk Lắk

Mặc dù vậy, các nhóm tộc người này có quan niệm chung về biểu tượng và cách trang trí cây Nêu theo quan niệm tín ngưỡng, người ta chọn cây thuộc loại cây thân mềm ana atang (cây xoan); thân thẳng, cây không tỳ vết, không bị sâu đục, lá không úa vàng,... nếu làm trong nhà thường có chiều cao từ 2 đến 2,5m. Ngoài trời cao khoảng từ 3 đến 4m, chôn gốc và có làm 4 cọc rào bao quanh. Màu sắc để tô vẽ các họa tiết trên cây Nêu thường dùng: màu đỏ là máu vật tế, màu đen là màu của nhọ nổi trộn với mỡ động vật, màu vàng là màu của thân cây (kể cả tận dụng màu xanh của vỏ và màu vàng của lõi cây để trang trí khoanh vòng). Ý nghĩa của biểu tượng và họa tiết từng phần trên cây Nêu - cây vũ trụ là sự kết nối giữa đất và trời. Phần trên cùng khắc hình bắp chuối, tượng trưng cho các vị thần trên cao. Đặc biệt với tang ma, lễ bỏ mả và các nghi lễ liên quan đến người đã khuất thì biểu tượng bắp chuối được dùng nhọ nổi pha trộn với mỡ động vật để có màu đen; Phần giữa là 4 thanh gỗ được gắn ngàm với nhau giống như cái bếp lửa nhà dài biểu trưng cho bàn cúng, nối giữa phần trên và phần giữa hình chữ Z, hình con cá. Nếu là nghi lễ cầu no đủ thường treo hình

con cá hoặc dụng cụ lao động, nếu là lễ cúng cầu an thường treo bông hoặc chùm chỉ kết lại để biểu trưng cho linh hồn an bình, khỏe mạnh; Phần chân cột nêu được trang trí bằng họa tiết cách điệu (chong chóng, tổ ong), dùng hai sắc màu đỏ (huyết) và màu vàng (thân cây). Nếu cây Nêu dựng ngoài trời thì xung quanh gốc cây Nêu sẽ đóng bốn cọc có thanh gỗ bọc quanh. Đây là nơi mọi người trong cộng đồng hoặc khách mời (từ già, trẻ, gái, trai) gởi gắm niềm mơ ước, cầu xin tới các vị thần để được phù hộ, ban cho,...

Biểu tượng thứ năm tại khu mộ địa của người Êđê phổ biến một loại nhà minh khí bằng gỗ dùng để cúng cơm, gọi là sang esei hoặc drông esei đường như thể hiện nguyên dạng hình con thuyền, rất gần gũi với kiểu mái nhà hình thang đảo ngược trên các mái đền tháp của người Chăm.

Nhìn chung ngôi nhà của người Êđê không chỉ là nơi sinh sống, lưu trú đơn thuần mà nó còn là nơi lưu giữ truyền thống văn hóa, phong tục tập quán của dân tộc Êđê, trong khi xây dựng ngôi nhà ở của mình và mộ địa, người Êđê gửi gắm ước mong tìm về cội nguồn tổ tiên. ■

## CHÚ THÍCH:

1. Nhóm Nam Đảo, <http://www.vme.org.vn/trung-bay-thuong-xuyen/cac-dan-toc-viet-nam/nhom-nam-djo/>.
2. Theo lời kể của Aê Hao (xã Ea Tul, huyện Chư Mgar, tỉnh Đắk Lắk). Tài liệu điền dã năm 2015.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Anne de Hautecloque (2004), *Người Êđê một xã hội mẫu quyền*, Nxb. VHDT, H.
2. Dambo (Jacques Dournes) (2003), *Miền đất huyền ảo*, Nxb. Hội Nhà văn, H.
3. Tạ Đức (1999), *Nguồn gốc và sự phát triển của kiến trúc biểu tượng và ngôn ngữ Đông Sơn*, Hội Dân tộc học Việt Nam, H.
4. Đinh Hồng Hải (2014), *Nghiên cứu biểu tượng một số hướng tiếp cận lý thuyết*, Nxb. Thế Giới, H.
5. Bế Viết Đăng, Chu Thái Sơn, Vũ Thị Hồng, (1982), *Đại cương các dân tộc Êđê, M'ông ở Dak Lak*, Nxb. Khoa học Xã hội, H.
6. Viện nghiên cứu văn hóa (2006), *Nghi lễ và phong tục các tộc người ở Tây Nguyên*, Nxb. Khoa học Xã hội, H.
7. Ngô Đức Thịnh (2007), *Những mảng màu văn hóa Tây Nguyên*, Nxb. Trẻ, TP. HCM.